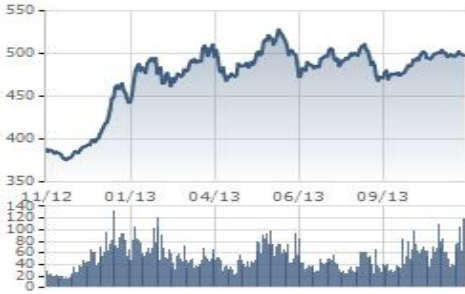


HOSE 19/11/2013

VNINDEX 504.71 -1.77 -0.35%

KLGD 96,548,510 CP
GTGD 1,194.31 Tỷ
GTR NDTNN - 17.63 Tỷ

CP Tăng giá 120 CP
CP Giảm giá 84 CP
CP Đứng giá 100 CP

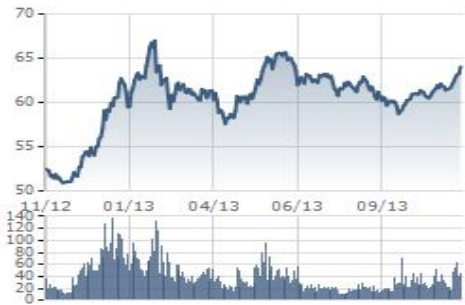


HNX 19/11/2013

HNXINDEX 64.36 -0.04 -0.06%

KLGD 39,641,751 CP
GTGD 305.87 Tỷ
GTR NDTNN 2.48 Tỷ

CP Tăng giá 115 CP
CP Giảm giá 98 CP
CP Đứng giá 166 CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30 564.89 -0.47 -0.08%
HNX30 122.61 0.12 0.10%

Tâm điểm

- ▶ **VN-Index giảm nhẹ, đóng cửa ở mức thấp nhất trong phiên**
- ▶ **Thanh khoản giảm xuống nhưng vẫn duy trì trên mức bình quân 20 phiên**
Tổng giá trị giao dịch trên cả 2 sàn đạt hơn 1.400 tỷ đồng
- ▶ **Tăng trưởng tín dụng ở mức 9 - 10% là mức hợp lý**
Việc tín dụng tăng quá hạ chuẩn có thể là nguyên nhân dẫn tới nợ xấu Ủy ban giám sát tài chính
- ▶ **Nợ đọng xây dựng cơ bản chỉ còn khoảng 43.000 tỷ đồng**
Số liệu được Bộ trưởng Bộ KH & ĐT đưa ra trong phiên họp Quốc hội Cafef
- ▶ **Các ngân hàng trung ương nên tiếp tục kích thích tăng trưởng kinh tế**
Đó là nhận định của Paul Krugman, nhà kinh tế đoạt giải Nobel của Mỹ Bloomberg
- ▶ **OGC - Điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận cả năm thấp hơn mức thực hiện 9 tháng**
Theo đó lợi nhuận của OGC sẽ điều chỉnh giảm từ 200 tỷ đồng xuống còn 90 tỷ đồng Cafef
- ▶ **IJC - Dự kiến phát hành 1000 tỷ đồng trái phiếu**
Vốn từ đợt phát hành này dùng để đầu tư dự án Sunflower mở rộng, Prince Town HOSE

Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	EPS	P/E	P/B	D/E
Theo thị trường					
HOSE	846,897	2,366	12.2	2.9	2.95
HNX	102,065	710	16.5	1.5	4.24
Toàn bộ thị trường	948,962	1,859	13.1	2.9	3.15

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	7,964	4,401	6.2	1.1	0.55
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	21,133	5,438	6.5	1.6	0.40
Thép và sản phẩm thép	27,531	1,517	13.0	1.6	1.83
Khai khoáng	11,973	733	40.2	5.0	0.32
Vật liệu xây dựng & Nội thất	14,462	983	11.5	1.3	1.69
Xây dựng	21,092	458	18.1	0.8	3.33
Máy công nghiệp	7,971	2,928	8.0	1.4	0.66
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,240	3,109	10.5	1.1	0.43
Lốp xe	6,208	4,405	7.8	2.3	1.28
Nuôi trồng nông & hải sản	12,104	1,656	10.3	1.2	2.03
Thực phẩm	199,431	3,867	21.9	5.7	0.73
Dược phẩm	13,218	5,962	10.4	3.0	0.79
Phần mềm	13,481	5,015	8.3	1.9	1.12
Sản xuất & phân phối điện	19,992	2,218	6.2	1.2	1.17
Phân phối xăng dầu & khí đốt	127,991	6,179	9.5	3.6	0.44
Bảo hiểm nhân thọ	26,947	1,618	24.5	2.3	3.18
Môi giới chứng khoán	16,469	665	14.4	0.9	0.64
Ngân hàng	206,355	1,666	10.6	1.3	9.66
Bất động sản	124,336	1,337	16.4	2.7	2.12
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	25,059	4,132	7.9	1.4	1.46

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

► Tin kinh tế

Tăng trưởng tín dụng ở mức 9 - 10% là mức hợp lý

Nhiều chuyên gia cho rằng tín dụng 2013 tăng trưởng 9%-10% là hợp lý và Ngân hàng Nhà nước không cần đặt áp lực phải bằng mọi cách đạt 12% như một thành tích. Việc cố ép tín dụng tăng qua hạ chuẩn, theo nhiều chuyên gia, có thể là nguyên nhân gia tăng nợ xấu mới. Đề xuất cho giai đoạn 2014 - 2015, cũng theo các chuyên gia này Ngân hàng Nhà nước nên tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ như năm 2013. Hai năm tới, trách nhiệm điều hành sẽ rơi chủ yếu vào chính sách tài khóa trong việc giải quyết các vấn đề về ngân sách.

Nợ đọng xây dựng cơ bản chỉ còn khoảng 43.000 tỷ đồng

Theo Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bùi Quang Vinh, cho biết tại kỳ họp Quốc hội lần này, cách đây 2 kỳ họp con số nợ đọng xây dựng theo thống kê của Bộ Kế hoạch và Đầu tư là 85.000 tỷ đồng và theo thống kê của Bộ Tài chính là 100.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, với nhận thức được tác hại của các khoản nợ này đối với nền kinh tế các bộ ngành có liên quan đã bắt tay vào xử lý và giải quyết quyết liệt. Đến nay tổng dư nợ trong xây dựng cơ bản đã giảm khoảng một nửa, tức chỉ còn khoảng 43.000 tỷ đồng.

Các ngân hàng trung ương nên tiếp tục kích thích tăng trưởng kinh tế

Các ngân hàng trung ương nên tiếp tục kích thích để thúc đẩy tăng trưởng, theo Paul Krugman, nhà kinh tế đoạt giải Nobel của Mỹ. Ông cho rằng ngân hàng trung ương của các nước phát triển như Mỹ nên tiếp tục áp dụng chính sách tiền tệ nới lỏng để thúc đẩy tốc độ tăng trưởng hiện ở dưới mức tiềm năng.

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

► Tin doanh nghiệp

JVC - Hợp đồng cung cấp thiết bị cho các thành viên bị trì hoãn, Doanh thu giảm mạnh

CTCP Thiết bị Y tế Việt Nhật (JVC) công bố BCTC quý 3/2013. Theo giải trình của công ty, ngày 2/5/2013, công ty sáp nhập thành công CTCP Kyoto Medical Science khiến cho tổng doanh thu quý 2/2013 tăng 226% và LNST tăng 357% so với cùng kỳ. Tuy nhiên trong quý 3/2013, các hợp đồng cung cấp thiết bị cho các đơn vị hành chính đều bị trì hoãn nên chưa thể ghi nhận doanh thu trong kỳ. Điều này khiến cho DTT quý 3/2013 chỉ đạt 106,8 tỷ (-53,7% yoy). LNST 61 tỷ (-83% yoy). Lũy kế 9T2013, DTT đạt 347.9 tỷ (+3.8% yoy), LNST 24.1 tỷ (-63.6% yoy).

OGC - Điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận cả năm thấp hơn mức thực hiện 9 tháng

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương-Ocean Group (OGC) công bố kết quả lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Theo đó, điều chỉnh giảm kế hoạch kinh doanh, cụ thể doanh thu giảm từ 3.000 tỷ đồng xuống 2.600 tỷ đồng, LNST giảm từ 200 tỷ đồng xuống 90 tỷ đồng. So với kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm, kế hoạch kinh doanh sau điều chỉnh của OGC tương đối khiêm tốn. Bỏ so với kế hoạch LNST 90 tỷ đồng, sau 9 tháng OGC đã hoàn thành vượt mức 77,8%. Tỷ lệ cổ đông đồng ý phương án điều chỉnh kế hoạch kinh doanh chiếm 83% trên tổng số cổ phần biểu quyết.

IJC - Dự kiến phát hành 1000 tỷ đồng trái phiếu

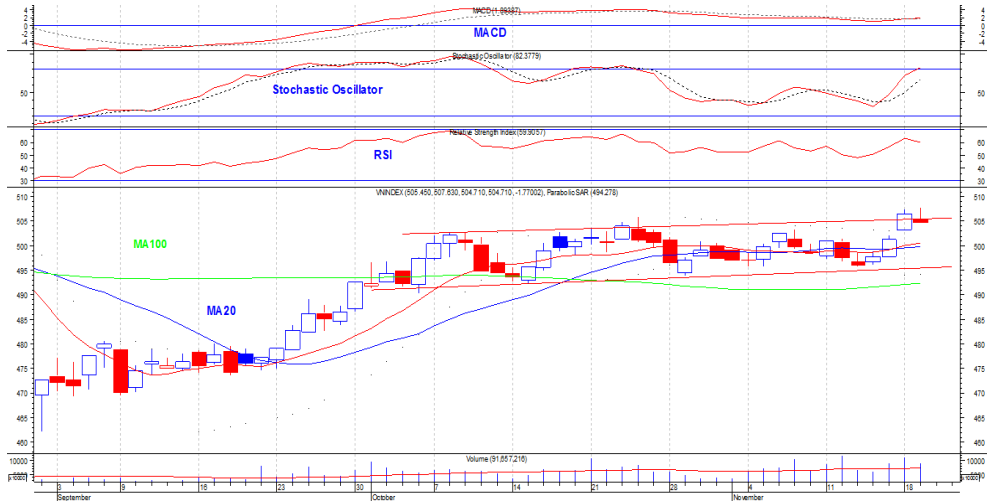
IJC sẽ thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về kế hoạch phát hành trái phiếu riêng lẻ trị giá 1.000 tỷ đồng để bổ sung dự án Sunflower mở rộng, dự án Prince Town mở rộng. Theo đó, IJC dự kiến phát hành trái phiếu bằng VND. Mệnh giá: 1 tỷ đồng/trái phiếu. Tổng số trái phiếu dự kiến phát hành đợt này là 1.000 trái phiếu với giá trị 1.000 tỷ đồng. Kỳ hạn trái phiếu là 5 năm.

HOSE 19/11/2013 VNINDEX 504.71 -1.77 -0.35% 96,548,510 CP 1,194.31 bil VND

VN-Index giảm nhẹ, đóng cửa ở mức thấp nhất trong phiên

VN-Index giảm 1.77 điểm (-0.35%), đóng cửa tại mức 504.71 điểm. VN-Index hình thành cây nến đỏ, thân nến ngắn đi vào trở lại trong kênh giá kéo dài hơn 1 tháng qua sau khi có dấu hiệu Breakout ở ngày hôm qua.

- 2 đường MA10 và MA20 tăng nhẹ
- Tín hiệu MACD Histogram đổi chiều và cho xu hướng mua trở lại
- Stochastic Oscillator tăng mạnh đi vào vùng quá mua.
- ADX vẫn ở dưới ngưỡng 20, xu hướng tăng điểm vẫn chưa được chỉ báo này xác nhận.



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	0.3 (5.2%)	9,349,040
VNE	0.3 (5.0%)	4,687,090
PVT	0 (0.0%)	3,205,800
HQC	0 (0.0%)	2,668,180
ITA	-0.1 (-1.5%)	2,628,660

HOSE Top 5 theo % tăng

PXM	0.1 (9.1%)	64,920
SVC	1 (7.0%)	446,040
CTI	0.5 (6.9%)	74,910
VNA	0.2 (6.9%)	368,640
ICF	0.3 (6.8%)	37,640

HOSE Top 5 theo % giảm

TMS	-2.1 (-6.8%)	890
MDG	-0.3 (-6.8%)	38,540
TDW	-1.3 (-6.6%)	90
CMG	-0.3 (-6.5%)	7,570
FDG	-0.4 (-6.3%)	1,580

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

PPC	4.8 tỷ	211,070
HPG	3.3 tỷ	83,180
EVE	1.8 tỷ	64,010
SVC	1.3 tỷ	90,000
STB	1.3 tỷ	73,450

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

HAG	6.5 tỷ	302,370
VIC	5.6 tỷ	82,230
MSN	4.8 tỷ	59,220
DPM	4.5 tỷ	110,180
GAS	4.4 tỷ	68,560

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-406,710	- 17.63

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường giằng co mạnh, áp lực điều chỉnh xuất hiện ở nhiều mã, đặc biệt nhóm vốn hóa lớn khiến VN-Index giảm điểm dù số mã tăng điểm vẫn chiếm đa số.
- ▶ Dòng tiền vẫn đang duy trì khá tích cực, đặc biệt là ở nhóm cổ phiếu có tính đầu cơ cao như FLC, VNE, FCN, HLA, OGC... giúp thị trường vẫn giữ được sự hưng phấn.
- ▶ Việc dòng tiền liên tục được duy trì tốt khiến chúng tôi tin rằng động lực tăng điểm của VN-Index vẫn còn và mốc kháng cự mạnh của chỉ số này ở 527 - 533 điểm.
- ▶ Khối ngoại bán ròng phiên thứ 6 liên tiếp, dù lượng bán ròng không thực sự lớn nhưng lại hướng nhiều vào nhóm vốn hóa lớn gây áp lực giảm điểm với VN-Index
- ▶ Nhà đầu tư sau khi đã nâng tỷ trọng tạm thời dừng mua và xem xét diễn biến của thị trường ở các mốc 510 - 512. Chỉ mua thêm khi thanh khoản tiếp tục dày lên.

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	EPS (000')	P/E (lần)	P/B (lần)	D/E
GAS	1,895.0	64.0	121,280.00	6,696	9.7	3.7	0.40
VNM	833.5	142.0	118,353.45	8,053	17.6	7.0	0.22
VCB	2,317.4	29.1	67,436.84	1,757	17.0	1.7	9.59
CTG	3,723.4	17.2	64,042.56	2,287	7.5	1.3	9.54
VIC	908.7	68.0	61,793.49	6,710	10.0	3.8	2.74
MSN	734.9	81.5	59,895.27	558	146.2	4.6	1.77
BVH	680.5	39.6	26,946.67	1,618	24.5	2.3	3.18
STB	1,142.5	17.4	19,879.70	703	24.7	1.2	8.60
HPG	419.1	39.4	16,510.67	3,913	10.2	1.8	1.41
EIB	1,235.5	13.2	16,308.90	965	13.8	1.1	9.45

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	232.6	10.9	2,535.34	16.0	0.9	NA	CW
PPC	318.2	23.0	7,317.56	3.7	1.4	NA	CW
DPM	379.9	41.1	15,615.30	6.3	1.6	NA	CW
BMP	45.5	69.5	3,160.75	8.4	2.2	NA	CW
VSC	28.6	48.3	1,383.60	6.2	1.7	NA	CW

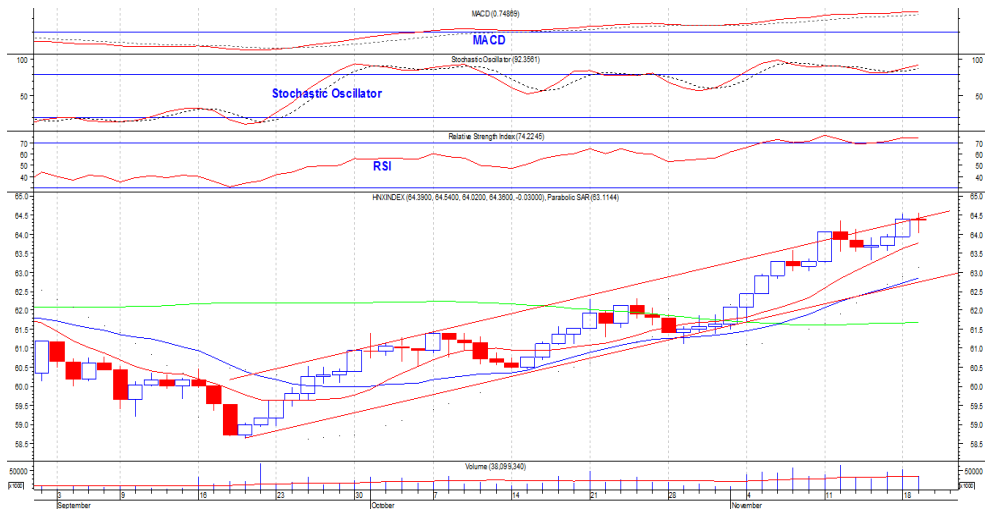
CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

HNX 19/11/2013 HNX-Index 64.36 -0.04 -0.06% 39,641,751 CP 305.87 bil. VND

Sự phân hóa sẽ vẫn tiếp tục diễn ra trên sàn này

Chỉ số HNX-Index giảm 0.04 điểm (-0.06%), đóng cửa tại mốc 64.36 điểm. HNX-Index tạo thành cây nến Doji thể hiện sự giằng co mạnh của sàn này.

- 2 đường MA10 và MA20 vẫn đang hướng lên, xu hướng tăng điểm ngắn hạn của HNX-Index vẫn đang được duy trì.
- Chỉ báo Stochastic Oscillator đang duy trì ở vùng quá mua.
- RSI đi ngang, duy trì trên mức 70.
- ADX trên ngưỡng 40. Cho thấy xu hướng tăng điểm của HNX-Index đang khá mạnh.



HNX Top 5 theo KLGD

SCR	0.1 (1.4%)	4,001,620
PVX	-0.1 (-3.8%)	2,439,440
VGS	0.1 (1.8%)	1,745,800
KLS	-0.1 (-1.1%)	1,715,500
DCS	0.1 (2.7%)	1,616,120

HNX Top 5 theo % tăng

HHL	0.1 (11.1%)	23,700
S12	0.4 (10.0%)	64,500
VE4	0.8 (10.0%)	-
TV3	1.2 (9.9%)	100
CMS	1 (9.9%)	45,500

HNX Top 5 theo % giảm

NVC	-0.1 (-10.0%)	184,900
TH1	-3.6 (-9.9%)	1,120
HTB	-2.6 (-9.7%)	5,200
VFR	-0.6 (-9.4%)	9,100
NPS	-1.3 (-9.1%)	6,500

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

PVS	1.2 tỷ	64,300
SHB	0.9 tỷ	128,900
PLC	0.7 tỷ	39,900
PGS	0.6 tỷ	22,000
PVX	0.2 tỷ	84,200

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

AAA	0.7 tỷ	41,700
VNR	0.2 tỷ	9,300
ICG	0.2 tỷ	25,000
VCS	0.2 tỷ	15,100
AMV	0.1 tỷ	14,100

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	203,600	2.48

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường giằng co mạnh, áp lực điều chỉnh xuất hiện ở nhiều mã, đặc biệt nhóm vốn hóa lớn khiến HNX-Index giảm điểm dù số mã tăng điểm vẫn chiếm đa số.
- ▶ Dòng tiền vẫn đang duy trì khá tích cực, đặc biệt là ở nhóm cổ phiếu như AAA, PVS... giúp thị trường vẫn giữ được sự hưng phấn
- ▶ Việc dòng tiền liên tục được duy trì tốt khiến chúng tôi tin rằng động lực tăng điểm của HNX-Index vẫn còn tuy nhiên sự phân hóa giữa các cổ phiếu là khá lớn.
- ▶ Khối ngoại mua ròng nhẹ trở lại trong phiên hôm nay. Điều này sẽ giúp cho tâm lý nhà đầu tư sàn này tích cực hơn.
- ▶ Nhà đầu tư sau khi đã nâng tỷ trọng tạm thời dừng mua và xem xét diễn biến của thị trường ở các mốc 66.5 - 67 điểm. Chỉ mua thêm khi thanh khoản tiếp tục dày lên.

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	EPS (000')	P/E (lần)	P/B (lần)	D/E
ACB	921.5	15.7	14,467.79	1,027	15.2	1.1	11.53
SQC	110.0	78.2	8,602.00	198	395.7	6.4	0.24
PVS	446.7	18.2	8,129.95	2,872	6.3	1.1	2.15
SHB	886.1	7.1	6,291.19	1,884	3.8	0.6	10.63
OCH	200.0	23.0	4,600.00	549	43.8	2.2	1.94
VCG	441.7	9.8	4,328.76	403	24.3	0.8	3.58
PVI	226.3	16.3	3,687.95	1,239	12.9	0.6	0.81
LAS	77.8	35.4	2,755.25	5,181	6.8	2.2	1.11
NTP	43.3	59.1	2,561.28	7,195	8.2	2.1	0.44
VNR	100.8	22.5	2,268.62	3,470	6.5	0.9	0.91

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PGS	38.0	26.2	995.60	4.7	1.1	NA	CW
AAA	19.8	16.9	334.62	4.8	0.6	NA	CW
VND	100.0	9.9	989.75	7.8	0.8	NA	CW
NTP	43.3	59.1	2,561.28	8.2	2.1	NA	CW
LHC	2.0	55.9	111.80	2.3	1.0	NA	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	EPS	P/E	P/B	D/E
Hóa chất & Tài nguyên cơ bản					
Hóa Chất					
Nhựa, cao su & sợi	7,964	4,401	6.2	1.1	0.55
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	21,133	5,438	6.5	1.6	0.40
Lâm nghiệp và giấy					
Lâm sản và Chế biến gỗ	944	397	13.1	0.4	1.87
Sản xuất giấy	562	418	16.5	0.7	0.92
Kim loại					
Thép và sản phẩm thép	27,531		13.0	1.6	1.83
Khai khoáng					
Khai thác than	1,416	312	29.9	0.7	5.21
Khai khoáng	11,973	733	40.2	5.0	0.32
Xây dựng và vật liệu					
Xây dựng và vật liệu					
Vật liệu xây dựng & Nội thất	14,462	983	11.5	1.3	1.69
Xây dựng	21,092	458	18.1	0.8	3.33
Hàng và dịch vụ công nghiệp					
Hàng công nghiệp					
Containers & Đóng gói	2,019	2,587	7.0	1.1	1.05
Công nghiệp phức hợp	419	2,364	6.1	0.9	0.34
Điện tử và thiết bị điện					
Hàng điện & điện tử	1,435	1,284	9.2	1.0	1.12
Thiết bị điện	1,483	458	12.2	0.6	1.13
Công nghiệp nặng					
Xe tải & Đóng tàu	28	53	96.2	0.4	0.43
Máy công nghiệp	7,971	2,928	8.0	1.4	0.66
Vận tải					
Vận tải thủy	5,675	2,799	2.4	0.7	1.76
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,240	3,109	10.5	1.1	0.43
Dịch vụ vận tải	4,514	1,672	10.0	1.4	0.80
Tư vấn & hỗ trợ kinh doanh					
Tư vấn & Hỗ trợ KD	1,628	1,809	8.4	1.0	3.00
Đào tạo & Việc làm	204	229	32.8	0.6	1.83
Nhà cung cấp thiết bị	164	885	8.6	0.8	2.40
Chất thải & Môi trường	105	6,140	2.0	0.7	1.18
Ô tô và Phụ tùng					
Ô tô và Phụ tùng					
Sản xuất ô tô	1,846	1,077	13.8	2.9	25.46
Lốp xe	6,208	4,405	7.8	2.3	1.28
Thực phẩm và đồ uống					
Bia và đồ uống					
Sản xuất bia	1,237	2,750	6.2	1.0	0.89
Vang & Rượu mạnh	213	1,484	16.0	1.7	0.99
Đồ uống & giải khát	204	3,598	5.3	1.0	0.41
Sản phẩm thực phẩm					
Nuôi trồng nông & hải sản	12,104	1,656	10.3	1.2	2.03
Thực phẩm	199,431	3,867	21.9	5.7	0.73
Hàng cá nhân và gia dụng					
Hàng gia dụng					
Đồ gia dụng lâu bền	30	692	3.6	0.4	0.31
Thiết bị gia dụng	1,918	2,036	7.8	1.0	1.21
Hàng hóa giải trí					
Điện tử tiêu dùng	142	4,808	3.2	1.2	0.45
Hàng cá nhân					
Hàng may mặc	2,458	2,422	8.1	1.2	1.60
Giày dép	6	1,938	1.9	0.2	0.59
Hàng cá nhân	4,395	3,144	9.1	1.6	0.91
Thuốc lá					
Thuốc lá	655	-	25.6	0.9	2.66

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	EPS	P/E	P/B	D/E
Y tế					
Thiết bị và dịch vụ y tế					
Thiết bị y tế	1,011	2,542	7.0	0.9	0.60
Dụng cụ y tế	83	5,281	2.3	1.1	1.30
Dược phẩm					
Công nghệ sinh học	154	870	15.5	1.0	0.43
Dược phẩm	13,218	5,962	10.4	3.0	0.79
Bán lẻ					
Phân phối thực phẩm và dược					
Phân phối thực phẩm	460	453	80.7	1.4	2.65
Bán lẻ					
Bán lẻ phức hợp	584	625	21.8	0.9	1.06
Phân phối hàng chuyên dụng	2,749	3,161	8.6	1.7	3.95
Truyền thông, Du lịch và Giải trí					
Truyền thông					
Dịch vụ truyền thông	10	2,492	3.3	0.4	0.78
Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa	937	1,589	6.6	0.8	0.63
Du lịch và giải trí					
Hàng không	102	4,511	7.5	3.1	1.04
Khách sạn	5,261	468	46.8	2.1	1.81
Dịch vụ giải trí	1,939	605	20.9	1.6	0.81
Vận tải hành khách & Du lịch	1,062	914	18.7	2.0	0.54
Viễn Thông & Công nghệ thông tin					
Viễn thông cố định					
Viễn thông cố định	35	628	8.2	0.3	0.76
Phần mềm và dịch vụ máy tính					
Dịch vụ máy tính	412	63	77.2	0.6	1.33
Internet	178	72	33.5	0.4	3.45
Phần mềm	13,481	5,015	8.3	1.9	1.12
Thiết bị và phần cứng					
Phần cứng	293	583	12.1	0.5	1.46
Thiết bị văn phòng	190	3,383	4.5	0.7	0.21
Thiết bị viễn thông	1,876	703	13.8	0.7	0.33
Điện nước, xăng dầu và khí đốt					
Sản xuất & phân phối điện					
Sản xuất & phân phối điện	19,992	2,218	6.2	1.2	1.17
Nước & khí đốt					
Phân phối xăng dầu & khí đốt	127,991	6,179	9.5	3.6	0.44
Nước	942	2,445	5.0	1.0	0.64
Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng, Bất động sản					
Bảo hiểm phi nhân thọ					
Bảo hiểm phức hợp	1,112	959	9.7	0.8	1.92
Bảo hiểm phi nhân thọ	5,464	1,272	10.6	0.6	0.87
Tái bảo hiểm	2,279	3,470	6.5	0.9	0.91
Bảo hiểm nhân thọ					
Bảo hiểm nhân thọ	26,947	1,618	24.5	2.3	3.18
Dịch vụ tài chính					
Tài chính đặc biệt	3,330	39	285.9	1.0	2.65
Môi giới chứng khoán	16,469	665	14.4	0.9	0.64
Ngân hàng					
Ngân hàng	206,355	1,666	10.6	1.3	9.66
Bất động sản					
Bất động sản	124,336	1,337	16.4	2.7	2.12
Tư Vấn, Định giá, Môi giới Bất động sản	3	638	3.9	0.3	1.01
Dầu khí					
Thiết bị, dịch vụ và phân phối					
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	25,059	4,132	7.9	1.4	1.46

- | | | | |
|---------------------------|--|--------------------------|--|
| ▶ Nguyễn Hữu Quang | Giám đốc Tư vấn Đầu tư
quangnh@vietinbanksc.com.vn | | |
| ▶ Nguyễn Quang Sắc | sacnq@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường | ▶ Nguyễn Thu Hằng | hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Thép và sản phẩm thép
- Dược phẩm |
| ▶ Nguyễn Hoài Nam | namnh@vietinbanksc.com.vn
- Sản phẩm hóa dầu
- Phân phối xăng dầu, khí đốt
- Thiết bị và dịch vụ dầu khí | ▶ Vũ Ánh Nguyệt | nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Nhựa, cao su, sợi
- Thực phẩm
- Nuôi trồng nông và hải sản |

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.